

<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đánh giá, nhận xét 5 - 7 bài</li> <li>- Nhận xét nhanh về bài làm của học sinh.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trao đổi bài (cặp đôi) để soát hộ nhau</li> <li>- Lắng nghe.</li> </ul>
<p><b>5. HĐ làm bài tập (5 phút)</b>  <b>*Mục tiêu:</b> Làm đúng bài tập điền tiếng có vần ay / ây ( BT 2 ). Làm đúng BT3a  <b>*Cách tiến hành:</b> <b>Làm việc cá nhân - cặp đôi - Chia sẻ trước lớp</b></p>	
<p><b>Bài 2: (Cá nhân – cả lớp)</b>  <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu học sinh đọc yêu cầu trong sách giáo khoa.</li> <li>- Giáo viên chỉnh sửa, chốt lời giải đúng.</li> <li>- Giải nghĩa từ: <b>+Đòn bẩy:</b> <i>Vật làm bằng tre, gỗ,... giúp nâng một vật nặng theo cách tì đòn bẩy vào một điểm tựa rồi dùng sức nâng vật đó lên.</i></li> </ul> <p><b>Bài 3a: (Cá nhân – cặp đôi - cả lớp)</b>  <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS nêu yêu cầu</li> <li>- GV dán bảng 3, 4 băng giấy.</li> <li>- Giáo viên nhận xét, chốt kết quả.</li> </ul> </p> </p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh đọc yêu cầu bài.</li> <li>- Học sinh tự làm bài cá nhân</li> <li>- Chia sẻ kết quả trước lớp:  + <i>Cây sậy / Chày giã gạo</i>  + <i>Dạy học / ngủ dậy</i>  + <i>Số bảy / đòn bẩy.</i></li> <li>- HS tự tìm hiểu yêu cầu của bài</li> <li>- Làm bài cá nhân.</li> <li>- Chia sẻ kết quả trong cặp.</li> <li>- Chia sẻ kết quả trước lớp:  a) Trưa <b>nay</b> – <b>nằm</b> - <b>nấu</b> cơm - <b>nát</b> - mọi <b>lần</b>.</li> </ul>
<p><b>6. HĐ ứng dụng (1 phút)</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về nhà viết lại 10 lần những chữ viết bị sai.</li> <li>- Tìm và viết ra các tiếng có vần ay/ây và các tiếng có âm đầu là l/n.</li> </ul>
<p><b>6. HĐ sáng tạo (1 phút)</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về nhà sưu tầm 1 bài thơ và tự luyện chữ cho đẹp hơn</li> </ul>

### ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

### TẬP ĐỌC:

#### NHỚ VIỆT BẮC

#### I. MỤC TIÊU:

##### 1.Kiến thức:

- Đọc đúng: *nặng ánh, dao gài, chuốt, rừng phách, thắt lưng, núi giăng.*
- Bước đầu biết ngắt nghỉ hơi hợp lý khi đọc thơ lục bát.

- Biết nhấn giọng các từ gợi tả, gợi cảm: **đỏ tươi, giăng thành lũy sắt dày, rừng che bộ đội, rừng vây quân thù...**

- Hiểu nội dung: Ca ngợi đất và người Việt Bắc đẹp và đánh giặc giỏi ( HS trả lời được các câu hỏi trong SGK; thuộc 10 dòng thơ đầu )

## 2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng đọc hiểu:

+Hiểu nghĩa các từ khó trong bài: Giang, phách, ân tình, thủy chung,...

3. Thái độ: Giáo dục học sinh tình yêu đất nước, con người Việt Nam.

4. Góp phần phát triển năng lực: NL tự chủ, NL giải quyết vấn đề, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

## II. CHUẨN BỊ:

### 1. Đồ dùng:

- GV: Tranh minh họa bài đọc. Bản đồ để chỉ cho HS biết 6 tỉnh thuộc chiến khu Việt Bắc (nếu có)

- HS: SGK

### 2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. HĐ khởi động (3 phút):</b></p> <p>- GV kết nối kiến thức</p> <p>- Giới thiệu bài. Ghi tựa bài lên bảng.</p>	<p>- HS nghe bài hát: <i>Đường về Việt Bắc</i></p> <p>- Nêu nội dung bài hát</p> <p>- Lắng nghe</p> <p>- Mở SGK</p>
<p><b>2. HĐ Luyện đọc (15 phút)</b></p> <p><i>*Mục tiêu:</i> Đọc đúng, rành mạch, ngắt nhịp đúng nhịp thơ</p> <p><i>* Cách tiến hành :</i></p>	
<p><b>a. GV đọc mẫu toàn bài thơ:</b></p> <p>- Giáo viên đọc mẫu toàn bài thơ, lưu ý HS đọc với giọng hồi tưởng, thiết tha, tình cảm, ngắt hơi sau mỗi dòng thơ, nghỉ hơi ở cuối mỗi khổ thơ.</p>	<p>- HS lắng nghe</p>
<p><b>b. Học sinh đọc nối tiếp từng câu thơ kết hợp luyện đọc từ khó</b></p> <p>- GV theo dõi HS đọc bài để phát hiện lỗi phát âm của HS.</p>	<p>- Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc nối tiếp câu trong nhóm.</p> <p>- Nhóm báo cáo kết quả đọc trong nhóm.</p> <p>- Luyện đọc từ khó do HS phát hiện theo hình thức: Đọc mẫu (M4) =&gt; cá nhân (M1) =&gt; Cả lớp (<i>nặng ánh, dao gài, chuốt, rừng phách, thất lưng, núi giăng</i>)</p>
<p><b>c. Học sinh nối tiếp nhau đọc từng khổ thơ và giải nghĩa từ khó:</b></p>	<p>- Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc từng đoạn (4 dòng thơ) trong nhóm.</p>

<p>- Hướng dẫn đọc câu khó :</p> <p>+ GV yêu cầu HS đặt câu với từ “ân tình”</p> <p>+ Tìm từ trái nghĩa với “Thủy chung”</p> <p><b>d. Đọc đồng thanh:</b></p> <p>* Nhận xét, đánh giá, chuyển hoạt động.</p>	<p>- Nhóm báo cáo kết quả đọc đoạn trong nhóm.</p> <p>- HS luyện đọc:  <i>Ta về / mình có nhớ ta/  Ta về / ta nhớ / những hoa cùng người.//  Rừng xanh / hoa chuối đỏ tươi/  Đèo cao nắng ánh/ dao gài thắt lưng.//</i></p> <p>- Đọc phần chú giải ( cá nhân). 1 HS đọc phần chú giải trước lớp.</p> <p>- Người dân quê em đối xử với nhau rất ân tình.</p> <p>- Phản bội, bội bạc</p> <p>- Lớp đọc đồng thanh cả bài thơ.</p>
<p><b>3. HĐ Tìm hiểu bài (8 phút)</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b> Hiểu nội dung: Ca ngợi đất và người Việt Bắc đẹp và đánh giặc giỏi</p> <p><b>*Cách tiến hành:</b></p>	
<p>- Cho học sinh thảo luận và tìm hiểu bài</p> <p>*GV hỗ trợ TBHT điều hành lớp chia sẻ kết quả trước lớp.</p> <p>+ <i>Người cán bộ về xuôi nhớ những gì ở Việt Bắc?</i></p> <p>+ <i>Tìm những câu thơ cho thấy cảnh Việt Bắc đẹp; Việt Bắc đánh giặc giỏi?</i></p> <p>+ <i>Tìm những câu thơ thể hiện vẻ đẹp của người Việt Bắc?</i></p> <p>+ <i>Bài thơ ca ngợi ai?</i></p> <p>* <b>GVKL:</b> Bài thơ ca ngợi đất và người Việt Bắc đẹp và đánh giặc giỏi</p>	<p>- 1 HS đọc 4 câu hỏi cuối bài</p> <p>- Nhóm trưởng điều hành nhóm mình thảo luận để trả lời các câu hỏi (thời gian 3 phút)</p> <p>*Trưởng ban Học tập điều khiển lớp chia sẻ kết quả.</p> <p>- ...nhớ hoa, nhớ người</p> <p>+ Việt Bắc đẹp: Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi; Ngày xuân mơ nở trắng rừng,...</p> <p>+ Việt Bắc đánh giặc giỏi: Rừng cây núi đá ta cùng đánh Tây,... Rừng che bộ đội, rừng vây quân thù.</p> <p>- Đèo cao nắng ánh dao cài thắt lưng( chăm chỉ lao động)</p> <p>- HS trả lời</p> <p>- Lắng nghe</p>
<p><b>4. HĐ Đọc diễn cảm - Học thuộc lòng bài thơ (7 phút)</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b> Học sinh đọc đúng, ngắt nghỉ đúng chỗ, biết nhấn giọng ở những từ ngữ cần thiết. Bước đầu biết đọc diễn cảm và thuộc 10 dòng thơ trong bài.</p> <p><b>*Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân - cả lớp</b></p>	
<p>- Yêu cầu học sinh học thuộc lòng từng khổ thơ.</p> <p>- Thi đọc thuộc lòng</p>	<p>- 1 HS đọc lại toàn bài thơ (M4)</p> <p>- Học sinh đọc thầm, tự nhẩm để HTL từng khổ thơ, bài thơ.</p> <p>- Các nhóm thi đọc tiếp sức các khổ thơ.</p> <p>- Cá nhân thi đọc thuộc lòng 10 dòng thơ đầu (M1, M2)</p>



<p>- Giới thiệu bài – Ghi đầu bài lên bảng</p>	
<p><b>2. HĐ hình thành kiến thức mới (15 phút):</b>  * <b>Mục tiêu:</b> Dựa vào bảng nhân 9 để lập bảng chia 9. Thuộc bảng chia 9.  * <b>Cách tiến hành:</b></p>	
<p><b><u>Việc 1:</u> Hướng dẫn lập bảng chia 9</b>  <i>*HS lập được bảng chia 9 và học thuộc lòng bảng chia 9</i></p> <p>- GV dùng các tấm bìa, mỗi tấm có 9 chấm tròn để lập lại từng công thức của bảng nhân, rồi cũng sử dụng các tấm bìa đó để chuyển từ một công thức nhân 9 thành một công thức chia 9 .</p> <p>- GV đưa ra một tấm bìa có 9 chấm tròn (yêu cầu HS làm cùng mình)  + 9 lấy một lần thì được mấy ?  GV viết ; <math>9 \times 1 = 9</math>  + Lấy 9 chấm tròn chia theo các nhóm, mỗi nhóm 9 chấm tròn thì được mấy nhóm ?</p> <p>- GV ghi : <math>9 : 9 = 1</math>  - GV cho HS QS và đọc phép tính :  <math>9 \times 1 = 9</math> ; <math>9 : 9 = 1</math>  - Tương tự như vậy hướng dẫn các em tìm hiểu các phép tính :  <math>9 \times 2 = 18</math> ; <math>18 : 9 = 2</math>  <math>9 \times 3 = 27</math> ; <math>27 : 9 = 3</math>  - Qua 3 ví dụ trên em rút ra kết luận gì ?  -Vậy các em vận dụng kết luận vừa nêu tự lập bảng chia 9.  - Gọi đại diện nhóm nêu</p> <p><b><i>Việc 2.HTL bảng chia 9:</i></b>  - Nhận xét gì về số bị chia? Số chia? Thương?  -Tổ chức cho HS học thuộc bảng chia 9  - GV gọi HS thi đọc  - GV nhận xét chung – Chuyển HĐ</p>	<p>- HS thao tác cùng GV</p> <p>+ ... 9 lấy 1 lần được 9</p> <p>+... 9 chấm tròn chia theo các nhóm, mỗi nhóm 9 chấm tròn thì được 1 nhóm</p> <p>+... khi ta lấy tích chia cho thừa số này thì ta được thừa số kia .</p> <p>- HS các nhóm tự lập bảng chia 9 .</p> <p>- Đại diện các nhóm nêu kết quả</p> <p>- HSTL.</p> <p>- HS tự HTL bảng chia 9</p> <p>- HS thi đọc thuộc lòng bảng chia 9  - HS đọc xuôi, ngược bảng chia 9</p>

### 3. Hoạt động thực hành (15 phút)

#### \* Mục tiêu:

- Thực hành chia trong phạm vi 9 và giải toán có lời văn (về chia thành 9 phần bằng nhau và chia theo nhóm 9).

#### \* Cách tiến hành:

##### **Bài 1** : Tính nhẩm

- Cho HS chơi TC “Truyền điện”  
- Yêu cầu HS dựa vào bảng chia 9 nêu miệng kết quả

##### **Bài 2** : Tính nhẩm

- GV giúp các em củng cố mối quan hệ giữa nhân và chia (khi ta lấy tích chia cho thừa số này thì ta được kết quả là thừa số kia)

##### **Bài 3**: Bài toán

- GV quan sát, giúp đỡ những HS còn lúng túng.

- GV nhận xét, chốt lại

##### **Bài 4**:

- GV đánh giá - nhận xét 7 – 10 bài  
- Nhận xét nhanh kết quả làm bài của HS.

\***BT chờ** (dành cho đối tượng HS đã hoàn thành các BT theo YC của tiết)

- GV kiểm tra KQ làm bài của HS

##### \* **Làm việc cá nhân – Cả lớp**

- HS nối tiếp nhau nêu kết quả của các phép tính.

$$18 : 9 = 2; 27 : 9 = 3; 63 : 9 = 7$$

$$45 : 9 = 5; 72 : 9 = 8; 63 : 7 = 9$$

##### \* **Làm việc cá nhân - Cả lớp**

- Học sinh nối tiếp nhau nêu kết quả tính nhẩm

$$9 \times 5 = 45 \quad 9 \times 6 = 54 \quad 9 \times 7 = 63$$

$$45 : 9 = 5 \quad 54 : 9 = 6 \quad 63 : 9 = 7$$

$$45 : 5 = 9 \quad 54 : 6 = 9 \quad 63 : 7 = 9 ..$$

##### \* **Làm việc cá nhân – Cặp đôi - Cả lớp**

- HS tự tìm hiểu đề toán. Làm bài vào vở

- Chia sẻ kết quả trong cặp.

- Chia sẻ kết quả trước lớp:

##### **Bài giải**

Mỗi túi có số ki - lô - gam gạo là:

$$45 : 9 = 5 \text{ (kg)}$$

$$\text{Đ/S: } 5 \text{ (kg) gạo}$$

##### \* **Cá nhân – Cả lớp**

- HS tự tìm hiểu đề toán. Làm bài vào vở

- Chia sẻ kết quả trước lớp:

##### **Bài giải**

Số túi gạo có là:

$$45 : 9 = 5 \text{ (túi)}$$

$$\text{Đ/S: } 5 \text{ túi gạo.}$$

- HS thực hiện vào nháp bài 1 và 2 (cột 4)

- Báo cáo KQ

### 3. HĐ ứng dụng (1 phút)

- Về nhà tiếp tục HTL bảng chia 9. Thực hiện các phép chia cho 9

### 4. HĐ sáng tạo (1 phút)

- Ôn lại các bảng chia đã học. Tìm ra mối liên quan giữa chúng.

### ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

## THỂ DỤC:

### ÔN BÀI THỂ DỤC PHÁT TRIỂN CHUNG

#### I. MỤC TIÊU:

##### 1. Kiến thức:

- Thực hiện cơ bản đúng các động tác của bài thể dục phát triển chung.

- Biết cách chơi và tham gia chơi được trò chơi: " Đua ngựa ".

**2. Kỹ năng:** Rèn sức bền, dẻo, khéo léo. Tác phong nhanh nhẹn, khéo léo.

**3. Thái độ:** Có ý thức chấp hành quy định tập luyện, tuân thủ luật chơi. Yêu thích vận động, thích tập luyện thể dục thể thao.


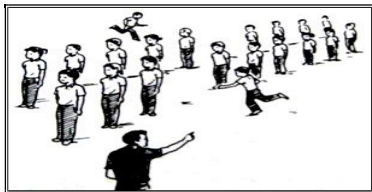
**4. Góp phần phát triển năng lực:** Năng lực tự học, NL tự giải quyết vấn đề, NL tự chăm sóc và phát triển sức khỏe.

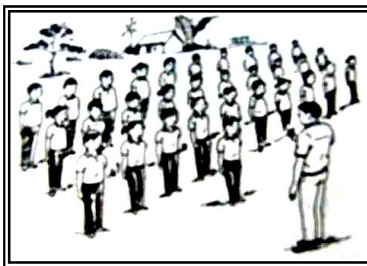
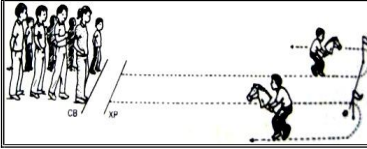
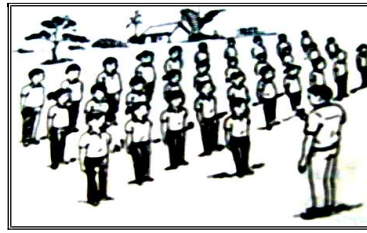
##### II. ĐỊA ĐIỂM, PHƯƠNG TIỆN:

- Địa điểm: Trên sân trường vệ sinh sạch sẽ, đảm bảo an toàn

- Phương tiện: Còi, dụng cụ và kẻ sẵn các vạch cho trò chơi “Đua ngựa”

##### III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÊN LỚP:

TT	Nội dung	Định lượng	Phương pháp tổ chức
Phân mở đầu	- GV nhận lớp phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học	1-2' - 1 lần	
	- Khởi động: Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, đầu gối, vai, hông	1-2' - 1 lần	
	- Chạy chậm thành 1 hàng dọc xung quanh sân tập	1-2' - 1 lần	
	- Trò chơi “Thi xếp hàng nhanh”	2-3' - 4-5 lần	

<p style="writing-mode: vertical-rl; transform: rotate(180deg);">Phần cơ bản</p>	<p>1. Ôn luyện bài thể dục phát triển chung</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV điều khiển và hô nhịp cả lớp tập</li> <li>- Cán sự hô nhịp cả lớp tập, GV quan sát, nhận xét và sửa sai cho HS</li> <li>- Chia tổ tập luyện do tổ trưởng điều khiển, các em trong tổ thay nhau hô nhịp, GV đến các tổ quan sát, sửa sai</li> <li>- Các tổ thi đua trình diễn bài thể dục do GV điều khiển</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương</li> </ul> <p>2. Chơi trò chơi “Đua ngựa”</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu tên trò chơi, nhắc lại cách cưỡi ngựa, phi ngựa, cách trao ngựa cho nhau</li> <li>- Tổ chức cho cả lớp cùng chơi</li> <li>- Sau 3-4 lần chơi đội nào thua phải chịu phạt theo yêu cầu của đội thắng</li> </ul>	<p>8-10' - 5 lần 2 lần 1 lần</p> <p>4-5' - 3-4 lần</p> <p>3-4' - 1 lần</p> <p>8-10' - 4 lần</p>	 
<p style="writing-mode: vertical-rl; transform: rotate(180deg);">Phần kết thúc</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đứng tại chỗ thả lỏng sau đó vỗ tay theo nhịp và hát 1 bài</li> <li>- GV và HS hệ thống bài</li> <li>- Nhận xét kết quả giờ học</li> <li>- Về nhà ôn 8 động tác thể dục đã học</li> </ul>	<p>1-2' - 1 lần</p> <p>1-2' - 1 lần</p> <p>1-2' - 1 lần</p>	

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

.....

**BUỔI CHIỀU:**

**TIẾNG ANH:**

*(GV chuyên trách)*

.....

**ÂM NHẠC:**

*(GV chuyên trách)*

.....

**MĨ THUẬT:**

*(GV chuyên trách)*



---

---

*Thứ tư ngày 5 tháng 12 năm 2018*

**TOÁN:**

**TIẾT 68. LUYỆN TẬP**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:** HS thuộc bảng chia 9 và vận dụng trong tính toán, giải toán (có một phép chia).

**2. Kỹ năng:** Rèn cho học sinh kỹ năng nhằm tính đúng với bảng chia 9.

**3. Thái độ:** HS thấy được vẻ đẹp của toán học. Yêu thích học toán.

**4. Góp phần phát triển năng lực:** Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.

\* Bài tập cần làm: Bài 1, 2, 3, 4.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng:**

- GV: Bảng vẽ nội dung BT4

- HS: SGK.

**2. Phương pháp, kỹ thuật:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

<b>Hoạt động của GV</b>	<b>Hoạt động của HS</b>
<p><b>1. HĐ khởi động (3 phút):</b></p> <p>- Trò chơi “<i>Đoán nhanh đáp số</i>”.</p> <p>GV đọc phép tính để học sinh nêu kết quả:</p> <p>+ ) <math>27 : 9 = ?</math>     <math>36 : 9 = ?</math>     <math>45 : 9 = ?</math></p> <p>+ ) <math>54 : 9 = ?</math>     <math>72 : 9 = ?</math>     <math>90 : 9 = ?</math></p> <p>(...)</p> <p>- Kết nối kiến thức - Giới thiệu bài mới và ghi đầu bài lên bảng.</p>	<p>- HS tham gia chơi</p> <p>- Học sinh thi đua nêu nhanh và đúng kết quả phép tính.</p> <p>- Lắng nghe</p>
<p><b>3. HĐ thực hành (30 phút)</b></p> <p>* <b>Mục tiêu:</b> HS vận dụng trong tính toán, giải toán (có một phép chia).</p> <p>* <b>Cách tiến hành:</b></p>	

---

---

<p><b>Bài 1 :</b> Tính nhẩm</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS chơi TC “<i>Truyền điện</i>”</li> <li>-Yêu cầu HS dựa vào bảng chia 9 nêu miệng kết quả</li> <li>- Cho HS nhận xét 1 cột ở câu a) và 1 cột ở câu b) để rút ra KL.</li> </ul> <p><b>Bài 2:</b> Cá nhân - Cặp đôi – Lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gợi ý cho HS dựa vào mối liên quan giữa SBC, SC và Thương để tìm nhanh đáp số.</li> <li>- Về cách trình bày, yêu cầu HS dóng thẳng hàng thẳng cột để trình bày, không nhất thiết phải kẻ bảng.</li> </ul> <p><b>Bài 3:</b> Cá nhân - Cặp đôi - Cả lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HD tóm tắt để tìm hiểu nội dung bài toán: <i>Dự định xây: 36 ngôi nhà.</i> <i>Đã xây: 1/9 số nhà</i> <i>Còn phải xây: ... nhà?</i></li> <li>- Quan sát và gợi ý cách làm cho đối tượng M1, M2.</li> </ul> <p><b>Bài 4:</b> Cá nhân - Cặp đôi - Cả lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS giải thích cách làm</li> </ul>	<p><b>* Làm việc cá nhân – Cả lớp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nối tiếp nhau nêu kết quả của các phép tính.</li> <li>- Lấy tích chia cho thừa số này thì được kết quả là thừa số kia (câu a). Lấy SBC chia cho Thương thì được SC (câu b).</li> <li>- HS làm bài cá nhân</li> <li>- Chia sẻ kết quả trong cặp</li> <li>- Chia sẻ kết quả trước lớp</li> <li>- HS làm bài cá nhân</li> <li>- Chia sẻ cặp đôi</li> <li>- Chia sẻ trước lớp:</li> </ul> <p><b>Bài giải:</b></p> <p><i>Số ngôi nhà đã xây là:</i> <math>36: 9 = 4</math> (ngôi nhà)</p> <p><i>Số ngôi nhà còn phải xây tiếp là</i> <math>36 - 4 = 32</math> (ngôi nhà)</p> <p><i>Đáp số: 32 ngôi nhà</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS làm việc cá nhân, thảo luận cặp đôi để thống nhất kết quả, sau đó chia kết quả trước lớp.</li> <li>+ HS nêu cách làm: Đếm số ô vuông, sau đó lấy tổng số ô vuông chia cho 9. <ul style="list-style-type: none"> <li>a) 2 ô vuông.</li> <li>b) 2 ô vuông.</li> </ul> </li> </ul>
<p><b>3. HĐ ứng dụng (1 phút):</b></p> <p><b>4. HĐ sáng tạo (1 phút):</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về nhà ôn lại bảng chia 9. Thực hiện các phép tính chia có số chia là 9.</li> <li>- Tìm hiểu về tổng các chữ số trong mỗi SBC của bảng chia 9 để tìm ra điểm đặc biệt của chúng.</li> </ul>

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

.....

## LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

### ÔN VỀ TỪ CHỈ ĐẶC ĐIỂM – ÔN TẬP CÂU: AI THẾ NÀO?

#### . MỤC TIÊU:

##### 1. Kiến thức:

- Tìm được các từ chỉ đặc điểm trong các câu thơ BT1.
- Xác định được các sự vật so sánh với nhau về những đặc điểm nào BT2.
- Tiếp tục ôn kiểu câu: *Ai thế nào?* Tìm đúng bộ phận trong câu trả lời câu hỏi

*Ai (cái gì, con gì) – thế nào?*

**2. Kỹ năng:** Rèn kỹ năng nhận biết, dùng từ đặt câu với kiểu câu *Ai thế nào?*

**3. Thái độ:** Yêu thích từ ngữ Tiếng Việt, yêu thích môn học.

**4. Góp phần phát triển năng lực:** NL tự chủ và tự học, NL giáo tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

#### II. CHUẨN BỊ:

##### 1. Đồ dùng:

- GV: Bảng phụ, phiếu học tập.
- HS: SGK.

##### 2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS												
<p><b>1. HĐ khởi động (5 phút):</b></p> <p>- Trò chơi: <i>Nói đúng – Nói nhanh</i> <i>Nói cột A với cột B – Giải thích vì sao?</i></p> <table border="1" style="margin-left: 20px;"><thead><tr><th style="text-align: center;">A</th><th style="text-align: center;">B</th></tr></thead><tbody><tr><td><i>Cây cau</i></td><td><i>Chăm chỉ</i></td></tr><tr><td><i>Cây bàng</i></td><td><i>Thẳng tắp</i></td></tr><tr><td><i>Con ong</i></td><td><i>Xanh mát</i></td></tr><tr><td><i>Con chó</i></td><td><i>Chậm chạp</i></td></tr><tr><td><i>Con rùa</i></td><td><i>Trung thành</i></td></tr></tbody></table> <p>- Kết nối kiến thức</p> <p>- Giới thiệu bài mới - Ghi bảng đầu bài.</p>	A	B	<i>Cây cau</i>	<i>Chăm chỉ</i>	<i>Cây bàng</i>	<i>Thẳng tắp</i>	<i>Con ong</i>	<i>Xanh mát</i>	<i>Con chó</i>	<i>Chậm chạp</i>	<i>Con rùa</i>	<i>Trung thành</i>	<p>- HS thi đua nhau nêu kết quả</p> <p>- Giải thích lý do nói: Vì liên tưởng tới đặc điểm của chúng.</p> <p>- Học sinh nghe giới thiệu, ghi bài.</p>
A	B												
<i>Cây cau</i>	<i>Chăm chỉ</i>												
<i>Cây bàng</i>	<i>Thẳng tắp</i>												
<i>Con ong</i>	<i>Xanh mát</i>												
<i>Con chó</i>	<i>Chậm chạp</i>												
<i>Con rùa</i>	<i>Trung thành</i>												
<p><b>2. HĐ thực hành (28 phút):</b></p> <p><b>*Mục tiêu :</b> Tìm được các từ chỉ đặc điểm trong các câu thơ. Xác định được các sự vật so sánh với nhau về những đặc điểm nào. Tìm đúng bộ phận trong câu trả lời câu hỏi <i>Ai (cái gì, con gì) – thế nào?</i></p> <p><b>*Cách tiến hành:</b></p>													